

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn Chính sách hỗ trợ công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình
tỉnh Lào Cai giai đoạn 2009 - 2015**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách công tác Dân số và kế hoạch hoá gia đình;

Căn cứ Chỉ thị số 23/2008/CT-TTg ngày 4/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh công tác Dân số và kế hoạch hoá gia đình;

Căn cứ Quyết định số 170/2007/QĐ-TTg ngày 8/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2006- 2010;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 32/2008/TTLT-BYT-BTC ngày 17/4/2008 của Bộ Tài chính - Bộ Y tế hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và kế hoạch hoá gia đình giai đoạn 2006- 2010;

Căn cứ Thông tư 03/2008/ TTLT-BYT-BNV ngày 25/4/2008 Thông tư liên tịch hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Phòng Y tế thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 05/2008/TT-BYT ngày 14/5/2008 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy dân số - kế hoạch hoá gia đình ở địa phương;

Sau khi xem xét Tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 26/6/2009 của UBND tỉnh về Chính sách hỗ trợ công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình tỉnh Lào Cai giai đoạn 2009 - 2015; Báo cáo thẩm tra số 17/BC-BVH ngày 01/7/2009 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh dự kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phê chuẩn Chính sách hỗ trợ công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình tỉnh Lào Cai
giai đoạn 2009 - 2015, với những nội dung sau:**

1. Mục tiêu hỗ trợ:

- Mức giảm sinh ít nhất 0,6 %/năm;
- Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên ít nhất 2 % /năm;
- Tỷ lệ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại từ 70 % trở lên.

2. Chính sách hỗ trợ:

2.1. Đối với đội ngũ làm công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình:

- Đối với cán bộ chuyên trách dân số - kế hoạch hoá gia đình:

+ Trước mắt ổn định hoạt động của số cán bộ chuyên trách dân số - kế hoạch hoá gia đình hiện có; từng bước tuyên dụng người có đủ tiêu chuẩn theo quy định làm công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình để thay thế; phấn đấu đến năm 2012 đảm bảo mỗi trạm y tế có 01 biên chế viên chức làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

+ Mức phụ cấp cho cán bộ chuyên trách dân số - kế hoạch hoá gia đình của các xã, phường (khi chưa tuyên dụng vào biên chế chính thức): 325.000 đồng/người/ tháng (trong đó kinh phí Chương trình mục tiêu cấp: 200.000 đồng/người/ tháng, hỗ trợ từ kinh phí địa phương: 125.000 đồng/người/ tháng).

- Đổi với cộng tác viên dân số - kế hoạch hoá gia đình thôn bản:

+ Sử dụng nhân viên y tế thôn bản kiêm cộng tác viên dân số - kế hoạch hoá gia đình và được hưởng 100% phụ cấp của Chương trình mục tiêu quốc gia dân số - kế hoạch hoá gia đình.

+ Những thôn, bản chưa có nhân viên y tế thôn bản: Thực hiện hợp đồng mới cộng tác viên dân số - kế hoạch hoá gia đình theo tiêu chuẩn quy định hiện hành và được hưởng mức phụ cấp là: 165.000 đồng/người/tháng (trong đó kinh phí Chương trình mục tiêu cấp: 50.000 đồng/người/tháng, hỗ trợ từ kinh phí địa phương: 115.000đ /người/ tháng).

2.2. Kinh phí hỗ trợ đổi với dịch vụ dân số - kế hoạch hoá gia đình:

- Ngoài kinh phí ngân sách Trung ương bố trí từ Chương trình mục tiêu quốc gia dân số - kế hoạch hoá gia đình, ngân sách địa phương bổ sung hỗ trợ thực hiện cho các dịch vụ dân số - kế hoạch hoá gia đình, gồm:

+ Mô triệt sản;

+ Hỗ trợ kinh phí nạo, hút thai do vỡ kế hoạch cho đối tượng là những người thuộc hộ nghèo, cận nghèo đã có 2 con trở lên;

+ Hỗ trợ kinh phí khám và điều trị phụ khoa thông thường trong chiến dịch tăng cường tuyên truyền vận động lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khoẻ sinh sản /kế hoạch hoá gia đình, đảm bảo thực hiện đủ 100% kế hoạch giao.

- Mức hỗ trợ kinh phí: HĐND tỉnh giao UBND tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và các quy định hiện hành của Trung ương, quy định cụ thể mức hỗ trợ cho phù hợp.

2.3. Hỗ trợ kinh phí khuyến khích các xã, phường trong năm thực hiện tốt công tác dân số - kế hoạch hoá già đình, không có người sinh con thứ 3 trở lên: 3.000.000 đồng/xã/năm, tối đa không quá 02 xã/huyện, TP/năm (trong đó: Chương trình mục tiêu hỗ trợ: 01 xã/huyện, TP/năm, địa phương hỗ trợ: 01 xã/huyện, TP/năm).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. UBND tỉnh Lào Cai tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Lào Cai khoá XIII - Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2009 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày được thông qua./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Sùng Chúng